

Số: 26/2025/QĐST- HNGĐ

Cao Bằng, ngày 20 tháng 02 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC  
ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 124/2024/TLST – HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Chu Hương L – sinh năm 1977

Nơi cư trú: Tổ A, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn*: Ông Vũ Xuân T – sinh năm 1977

Nơi cư trú: Tổ F, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Bà Chu Hương L** – sinh năm 1977

Nơi cư trú: Tổ A, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

**Ông Vũ Xuân T** – sinh năm 1977

Nơi cư trú: Tô F, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa bà Chu Hương L và ông Vũ Xuân T.

- **Về con chung:** Quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung, tên là Vũ Thùy T1 – sinh ngày 06/4/1999 (Giới tính: Nữ) và Vũ Phương T2 – sinh ngày 25/10/2000 (Giới tính: Nữ) đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu toà án giải quyết.

- **Về việc chia tài sản chung, nợ chung:**

Hai bên đương sự tự thoả thuận về tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết và xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

Bà Chu Hương L và ông Vũ Xuân T mỗi người phải chịu 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí trong trường hợp thuận tình ly hôn.

Bà L tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm cho ông T. Tổng số tiền án phí bà L phải chịu là 150.000 đồng (Một trăm năm nghìn đồng chẵn). Nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng chẵn) bà L đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001085 ngày 08/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh CB;
- Viện kiểm sát nhân dân TPCB;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPCB;
- UBND phường Sông Hiến, TP. Cao Bằng;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Lý Xuân Huy**

